

Bản án số: 37/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 06-8-2020

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con và cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 203/2020/TLST-HNGĐ, ngày 15/6/2020, “V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *N đơn:* Nguyễn Thị Hồng P - sinh năm: 1986 (có mặt); *Địa chỉ:* 1139/TL, ấp T P, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: 239/1, ấp T M, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Trần Thanh S - sinh năm: 1980 (có mặt); *Địa chỉ:* 1139/TL, ấp T L, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/5/2020, tại lần hòa giải ngày 17/7/2020 và tại phiên tòa N đơn Nguyễn Thị Hồng P trình bày:

Vào năm 2000, Nguyễn Thị Hồng P và Trần Thanh S quen nhau và sống chung như vợ chồng, đến ngày 12/12/2002 đăng ký kết hôn ngày tại UBND xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; quá trình sống chung vợ chồng có Nều mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm thường hay cãi vã, vợ chồng ly thân khoảng 01 năm nay, anh S không lo lắng gì cho gia đình, anh S ham chơi cờ bạc, chị P khuyên can Nều lần nhưng anh S vẫn không từ bỏ, đất đai tài sản anh S đã

bán hết; chị P yêu cầu được ly hôn với Trần Thanh S. Về con chung vợ chồng có 02 con chung là Trần Thanh N, sinh ngày: 04/2/2002 và Trần Thị Ngọc N, sinh ngày: 23/3/2004, hiện nay Trần Thị Ngọc N đang sống với anh S chị Nguyễn Thị Hồng P đồng ý giao con là Trần Thị Ngọc N cho Trần Thanh S nuôi dưỡng và Nguyễn Thị Hồng P không cấp dưỡng nuôi con, Trần Thanh N đã trưởng thành Nguyễn Thị Hồng P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung Nguyễn Thị Hồng P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lần hòa giải ngày 17/7/2020 và tại phiên tòa bị đơn Trần Thanh S trình bày:

Theo lời trình bày của Nguyễn Thị Hồng P là đúng, năm 2000 Trần Thanh S và Nguyễn Thị Hồng P quen nhau, sống chung như vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình sống chung vợ chồng có mâu thuẫn đúng như chị Nguyễn Thị Hồng P trình bày, anh S cũng hứa sửa đổi để chị P quay về sống chung nhưng chị P không về và vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm nay, anh S còn thương vợ nên yêu cầu được đoàn tụ, không đồng ý ly hôn. Về con chung có 02 con chung đúng như chị P trình bày, Trần Thanh S đồng ý nuôi Trần Thị Ngọc N và không yêu cầu Nguyễn Thị Hồng P cấp dưỡng nuôi con, Trần Thanh N đã trưởng thành Trần Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung Trần Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị Hồng P và Trần Thanh S sống chung với nhau như vợ chồng và có đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có Nều mâu thuẫn, N nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh S không lo gì cho gia đình, thường hay cờ bạc, chị P đã khuyên can Nều lần nhưng anh S vẫn không từ bỏ. Vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm nay, không ai quan tâm đến ai, nên tình cảm vợ chồng không còn. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng Nguyễn Thị Hồng P vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Trần Thanh S, hôn nhân mâu thuẫn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Thị Hồng P yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Hồng P là có căn cứ.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Thanh N, sinh ngày: 04/2/2002 và Trần Thị Ngọc N, sinh ngày: 23/3/2004, Nguyễn Thị Hồng P đồng ý giao Trần Thị Ngọc N cho Trần Thanh S nuôi dưỡng, Trần Thanh N đã trưởng

thành chị P và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; còn Trần Thị Ngọc N thì việc giao con cho ai nuôi phải đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, phải đảm bảo đầy đủ điều kiện để nuôi con, đảm bảo các điều kiện nuôi con tốt, mặc dù Trần Thị Ngọc N có tờ tường trình là muốn sống với chị P, nhưng hiện tại thì Trần Thị Ngọc N đang sống với anh S, anh S nuôi dạy và chăm sóc con tốt trong thời gian qua, Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục giao Trần Thị Ngọc N cho Trần Thanh S nuôi dưỡng là phù hợp theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Nguyễn Thị Hồng P không trực tiếp nuôi con đáng lý ra phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Trần Thanh S không yêu cầu Nguyễn Thị Hồng P cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Nguyễn Thị Hồng P và Trần Thanh S không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Nguyễn Thị Hồng P và Trần Thanh S cho rằng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: N đơn Nguyễn Thị Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Thị Hồng P được ly hôn với Trần Thanh S.
2. Về con chung và cấp dưỡng: Trần Thanh S được quyền tiếp tục nuôi con là Trần Thị Ngọc N, sinh ngày: 23/3/2004. Trần Thanh S không yêu cầu Nguyễn Thị Hồng P cấp dưỡng nuôi con.

Trần Thanh S cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Thị Hồng P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

4. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Nguyễn Thị Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Nguyễn Thị Hồng P đã nộp tạm ứng án

phí theo biên lai số 0005057, ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thị Hồng P đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/8/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã T T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Út